

Số: 02/2022/BCQT

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 01 năm 2023

## **BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2022**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3
- Địa chỉ trụ sở chính : 115 Ngô Gia Tự, P. Hải Châu 1, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
- Điện thoại : 0236.3830202 – 0236.3822767 Fax: 0236.3822767
- Vốn điều lệ : 17.500.000.000đ
- Mã chứng khoán : TW3
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Nhà máy sản xuất dược phẩm và các phòng ban chức năng, Chi nhánh.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

### **I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 diễn ra ngày 23 tháng 04 năm 2022. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và thảo luận, Đại hội đã ban hành nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ thông qua các nội dung chính như sau:

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022;
- Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021;
- Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021;
- Thông qua dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2021 và một số chỉ tiêu tài chính năm 2022;
- Thông qua báo cáo chi trả thù lao, lương HĐQT, BKS, Tổng giám đốc và thư ký công ty năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao, lương HĐQT, BKS, Tổng giám đốc và thư ký công ty năm 2022;

- Thông qua kế hoạch lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022.

## II. Hội đồng quản trị:

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Văn Khải	Chủ tịch HĐQT	01/06/2020	
2	Trương Thoại Nhân	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	01/06/2020	
3	Trần Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	01/06/2020	
4	Nguyễn Huy Thanh	Thành viên HĐQT	01/06/2020	
5	Trần Thị Minh	Thành viên HĐQT	06/05/2021	

### 2. Các cuộc họp HĐQT:

Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức 4 phiên họp và kết hợp với lấy ý kiến bằng văn bản để định hướng, chỉ đạo, xem xét quyết định các công việc trong thẩm quyền của HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Văn Khải	4/4	100%	
2	Trương Thoại Nhân	4/4	100%	
3	Trần Anh Tuấn	4/4	100%	
4	Nguyễn Huy Thanh	4/4	100%	
5	Trần Thị Minh	4/4	100%	

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc.

- Tại các cuộc họp HĐQT, Tổng giám đốc báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Các thành viên HĐQT thảo luận thống nhất các chủ trương, giải pháp thực hiện và đã phối hợp với Tổng giám đốc trong việc điều hành thực hiện các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT, hỗ trợ Ban Tổng giám đốc hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông đặt ra.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2022:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	80/NQ/2022/HĐQT	02/03/2022	<p>Thông nhất việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 với các nội dung như sau:</p> <p>1. Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 là ngày 25/03/2022.</p> <p>3. Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 là 23/04/2022, thời gian và địa điểm tổ chức sẽ thông báo cụ thể sau theo giấy mời họp.</p>	100%
2	81/NQ/2022/HĐQT	29/03/2022	<p>1. Thông nhất Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.</p> <p>2. Thông nhất trình phương án không thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2021, bổ sung thêm phần thuyết minh và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2022 là 5%/vốn điều lệ tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022.</p> <p>2. Giữ nguyên mức chi trả thù lao, lương HĐQT, BKS, Tổng giám đốc và thư ký công ty năm 2022 như năm 2021 và bổ sung nội dung Tờ trình chi trả thù lao, lương HĐQT, BKS, Tổng giám đốc và thư ký công ty năm 2022 như sau: Thưởng cho HĐQT, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc nếu lợi nhuận sau thuế đạt hoặc vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông năm 2022 thông qua: 3% lợi nhuận sau thuế đạt kế hoạch và 10% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.</p>	100%
3	82/NQ/2022/HĐQT	01/04/2022	<p>Thông nhất về thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.</p>	100%

			<p>Thông nhất về Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022</p> <p>Thông nhất về Tài liệu sử dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022</p>	
4	83/QĐ-HĐQT	01/04/2022	Quyết định về việc Ban hành Quy chế làm việc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
5	90/NQ/2022/HĐQT	04/05/2022	Thông nhất về việc mua lại cổ phiếu ưu đãi cam kết làm việc lâu dài cho doanh nghiệp tại thời điểm cổ phần hóa của người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động trước thời gian cam kết để làm cổ phiếu quỹ năm 2022	100%
6	93/NQ/2022/HĐQT	28/07/2022	<p>1. Thông nhất về việc thông qua việc đề nghị cấp tín dụng tại MSB với số tiền là 20 tỷ đồng nhằm mục đích bổ sung vốn lưu động và phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.</p> <p>2. Thông qua về tổng hạn mức vay vốn như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hạn mức cho vay vốn ngắn hạn tối đa: 40 tỷ đồng.</li> <li>- Hạn mức bảo lãnh (Dự thầu, THHĐ) tối đa: 30 tỷ đồng.</li> </ul>	100%
7	98/NQ/2022/HĐQT	31/10/2022	<p>1. Thông nhất thông qua việc thực hiện giao dịch tín dụng (theo một hoặc nhiều hoặc đồng thời các hình thức cấp tín dụng: cho vay ngắn hạn, trung hạn, bảo lãnh, phát hành thư tín dụng, chiết khấu, bao thanh toán...) và thông qua các Hợp đồng có liên quan giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng với số tiền tối đa là 53.143.000.000 đồng.</p> <p>2. Đồng ý và thống nhất đem tài sản sau của Công ty thế chấp để được vay vốn và đảm bảo cho toàn bộ nghĩa vụ trả nợ (bao gồm cả nợ gốc, lãi trong hạn, lãi phạt quá hạn, các khoản phí và chi phí phát sinh khác liên quan (nếu có) tại Ngân hàng TMCP Công</p>	100%

			Thương Việt Nam – CN Đà Nẵng.	
8	100/NQ/2022/HĐQT	15/12/2022	Thông qua về việc bổ nhiệm bà Trần Đàm Thị Việt giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3.	100%
9	102/NQ/2022/HĐQT	15/12/2022	1. Thông qua Báo cáo của Ban Điều hành ước thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022. 2. Đề nghị Ban điều hành tiếp tục hoàn thiện các nội dung sau đây: - Xây dựng lại kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 theo ý kiến của các thành viên HĐQT, BKS và sẽ thảo luận trong các cuộc họp tiếp theo. - Khảo sát, nghiên cứu và phân tích đánh giá thêm tính khả thi, thời điểm triển khai dự án xây mới dây chuyền sản xuất hormone và báo cáo lại HĐQT.	100%
10	104/NQ/2022/HĐQT	28/12/2022	1. Giao Ban điều hành nghiên cứu lại về các vấn đề liên quan đến dự án đầu tư xây dựng Kho giai đoạn 2 tại Hòa Minh, đánh giá hiệu quả dự án và trình HĐQT xem xét. 2. Thay đổi nội dung phần IV/- Quy định chế độ chi tiêu nội bộ - mục 1. Định mức phụ cấp công tác phí – khoản b. Phụ cấp đi đường (ăn uống) của Quy chế Chi tiêu nội bộ	100%

### III. Ban kiểm soát:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) :

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Bà Ngô Thị Thu Hiền	Trưởng ban	Bắt đầu từ ngày 01/06/2020 đến nay	Cử nhân kinh tế - chuyên ngành Kế toán
2	Bà Hà Lan Anh	Thành viên	Bắt đầu từ ngày 12/03/2015 đến nay	Thạc sĩ - chuyên ngành Luật học

3	Ông Nguyễn Thế Nam	Thành viên	Bắt đầu từ ngày 06/05/2021 đến nay	Cử nhân kinh tế - chuyên ngành Kế toán
---	--------------------	------------	------------------------------------	--

## 2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Hà Lan Anh	4/4	100%	100%	
2	Bà Ngô Thị Thu Hiền	4/4	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Thế Nam	4/4	100%	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- HĐQT và Ban điều hành luôn tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của mình. Ban kiểm soát được xin ý kiến và mời tham gia tất cả các cuộc họp HĐQT, gửi tài liệu đầy đủ.

- Luôn được Ban điều hành cung cấp các tài liệu khi được yêu cầu. Việc giám sát các hoạt động của Ban điều hành và HĐQT đúng theo các quy định của pháp luật và các quy chế quản trị nội bộ.

## 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Ban kiểm soát đã phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát và kiểm soát nội bộ, ban hành và thực hiện các quy chế nội bộ. Cảnh báo, góp ý kiến với Ban điều hành đối với các hoạt động nguy cơ rủi ro cao.

## 5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)

### IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Trương Thoại Nhân	20/10/1980	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	01/06/2020

### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Trần Đàm Thị Việt	28/06/1992	Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Kiểm toán	Bổ nhiệm ngày 15/12/2022

## **VI. Đào tạo về quản trị công ty :**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Theo quy chế của Công ty

## **VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Đính kèm tại phụ lục 1
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác
  - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không
  - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không
  - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không

## **VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Đính kèm Phụ lục 2
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không

## **IX. Các vấn đề cần lưu ý khác**

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu VT;



**Danh sách người liên quan của công ty**

<b>STT</b>	<b>Tên tổ chức/cá nhân</b>	<b>Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)</b>	<b>Chức vụ tại công ty (nếu có)</b>	<b>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</b>	<b>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</b>	<b>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</b>	<b>Thời điểm không còn là người có liên quan</b>	<b>Lý do</b>	<b>Mối quan hệ liên quan với công ty</b>
1	Nguyễn Văn Khải		Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025	001070014022, ngày cấp: 09/7/2019, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 1 ngách 128/2 Hoàng Văn Thái, Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội	01/06/2020			
2	Trương Thoại Nhân		Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025, Tổng giám đốc	21858563, cấp ngày 02/03/2019, tại CA Đà Nẵng	173 Lý Triện, Hòa Khê, Thanh Khê, Đà Nẵng	12/3/2015			
3	Trần Anh Tuấn		Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025	001080025287, cấp ngày 05/03/2019, tại CA TP Hà Nội	Phòng 5, D10, Khu tập thể 8/3, Quỳnh Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội	27/4/2019			



4	Nguyễn Huy Thanh		Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025	022081000662, ngày cấp: 19/01/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội	12B08T01 TimesCity, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trung, thành phố Hà Nội	01/06/2020			
5	Trần Thị Minh		Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025	201339902, cấp ngày 01/4/2008 tại CA TP. Đà Nẵng	47D Hồ Biểu Chánh, Hòa Cường Nam, Hải Châu, Đà Nẵng	06/05/2021			
6	Hà Lan Anh		Thành viên BKS	008182000009, cấp ngày 14/10/2013, tại CA Hà Nội	P801 Dự án Khu nhà ở để bán, P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội	12/3/2015			
7	Ngô Thị Thu Hiền		Thành viên BKS	201647398 ngày cấp: 19/05/2009 nơi cấp: CA TP Đà Nẵng	Tổ 33 Phường Hòa Thuận Tây, Q.Hải Châu, TP Đà Nẵng	01/06/2020			

8	Nguyễn Thế Nam		Thành viên BKS	201733638 ngày cấp: 12/06/2013 tại Công An TP Đà Nẵng	16 Đỗ Thúc Tịnh- P. Khuê Trung – Q. Cẩm Lệ - TP Đà Nẵng	06/05/2021			
9	Trần Đàm Thị Việt		Kế toán trưởng	049192013715 cấp ngày 09/08/2022 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Khôi Hà Quảng Đông, Phường Điện Dương, Thị Xã Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam	15/12/2022			
10	Đông Huỳnh Khánh Hòa		Thư ký công ty	048190005955 cấp ngày 17/8/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 21, P. Tam Thuận, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng	28/06/2020			
11	Hoàng Thị Minh Tâm		Người phụ trách quản trị công ty	048188000575 cấp ngày 4/19/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	21/27 Chế Lan Viên, Mỹ An, Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng				

**Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>I. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên HĐQT</b>								
<i>1</i>	<i>NGUYỄN VĂN KHÁI</i>	<i>009C108686</i>	<i>Chủ tịch HĐQT</i>	<i>001070014022, ngày cấp: 09/7/2019, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH</i>	<i>1906 tòa 103 USILK CITY, KĐT Văn Khê, Hà Đông, Hà Nội</i>	<i>437.500 CP Đại diện cho Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP</i>	<i>25%</i>	
<i>Cá nhân liên quan</i>								
1.1	Tường Hin Sinh					0	0%	Bố vợ

1.2	Nguyễn Thị Thực					0	0%	Mẹ vợ
1.3	Nguyễn Thị Phận					0	0%	Chị gái
1.4	Đỗ Thành Nam					0	0%	Anh rể
1.5	Nguyễn Văn Khang					0	0%	Anh trai
1.6	Nguyễn Thị Lan					0	0%	Chị dâu
1.7	Nguyễn Thị Phấn					0	0%	Chị gái
1.8	Nguyễn Công Chính					0	0%	Anh rể
1.9	Tường Tuyết Mai					0	0%	Vợ
1.10	Nguyễn Mai Phương					0	0%	Con
1.11	Nguyễn Mai Anh					0	0%	Con
<i>Tổ chức liên quan</i>								

1.1	Tổng công ty Dược Việt Nam		Trưởng ban kiểm soát			1.137.500	65%	
1.2	Công ty CP Dược phẩm Trung ương Codupha		TV Ban kiểm soát			0		
1.3	Công ty CP Dược Danapha		TV Ban kiểm soát			0		
1.4	Công ty CP Dược phẩm Trung ương 25		TV HĐQT			0		
1.5	Công ty CP Dược Danapha – Nanosome		TV HĐQT			0		
2	<b>TRƯƠNG THOẠI NHÂN</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>	<b>21858563, cấp ngày 02/03/2019, tại CA Đà Nẵng</b>	<b>173 Lý Triện, Hòa Khê, Thanh Khê, Đà Nẵng</b>	<b>751.170 CP</b> <b>Trong đó:</b> <b>- Sở hữu cá nhân : 401.170 CP</b> <b>- Đại diện cho Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP : 350.000CP</b>	<b>42,92%</b>	
<i>Cá nhân liên quan</i>								

2.1	Trương Ngạt					0	0%	Cha
2.2	Trần Thị Mười					0	0%	Mẹ
2.3	Trương Thoại Nam					0	0%	Anh
2.4	Trương Thoại Ngọc					0	0%	Em
2.5	Trương Minh Nguyệt					2.400	0,14%	Em
2.6	Phạm Tấn Minh Đức					0	0%	Em Rể
2.7	Nguyễn Thị Phương Thảo					0	0%	Em dâu
2.8	Ngô Thị Thủy					0	0%	Chị dâu
2.9	Nguyễn Văn Chính					0	0%	Anh rể
2.10	Trương Thị Minh Hằng					0	0%	Chị
2.11	Phạm Nguyên Tiến					0	0%	Vợ
2.12	Trương Nhã Uyên					0	0%	Con
2.13	Trương Thiên Anh					0	0%	Con

2.14	Nguyễn Thị Liên					0	0%	Mẹ vợ
2.15	Phạm Xuân Tường					0	0%	Bố vợ
3	<b>NGUYỄN HUY THANH</b>			<b>022081000662, ngày cấp: 19/01/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội</b>	<b>12B08T01 TimesCity, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội</b>	<b>350.000CP</b>	<b>Đại diện cho Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP</b>	<b>20%</b>
<i>Cá nhân liên quan</i>								
3.1	Nguyễn Duy Thành					0	0%	Bố đẻ
3.2	Nguyễn Thị Đô					0	0%	Mẹ đẻ
3.3	Nguyễn Hồng Thái Bình					0	0%	Anh trai
3.4	Nguyễn Thị Huệ					0	0%	Chị dâu
3.5	Đỗ Văn Òa					0	0%	Bố vợ
3.6	Bùi Thị Thu					0	0%	Mẹ vợ

3.7	Đỗ Thị Nguyệt					0	0%	Vợ
3.8	Nguyễn Tuệ Lâm					0	0%	Con ruột
3.9	Nguyễn Ngọc Hân					0	0%	Con ruột
<i>Tổ chức liên quan</i>								
5.1	Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương 1 - Pharbaco		Thành viên HĐQT			0	0%	
5.2	Công ty cổ phần Dược phẩm Yên Bái		Thành viên HĐQT			0	0%	
5.3.	Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1		Thành viên HĐQT			0	0%	
4.	<b>TRẦN ANH TUẤN</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>	<b>CCCD số 001080025287 Ngày cấp 05/3/2019 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội</b>	<b>Phòng 5, D10, Khu tập thể 8/3, Quỳnh Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	



<i>Các cá nhân liên quan</i>								
4.1	Trần Anh Sơn					0	0%	Bố đẻ
4.2	Nguyễn Văn Cơ					0	0%	Bố vợ
4.3	Nguyễn Thị Duyên					0	0%	Mẹ vợ
4.4	Nguyễn Thị Hồng Vân					0	0%	Vợ
4.5	Trần Tuấn Anh					0	0%	Con
4.6	Trần Tuấn Minh					0	0%	Con
4.7	Trần Thị Bích Ngọc					0	0%	Chị gái
4.7	Nguyễn Thanh Tùng					0	0%	Anh rể
4.8	Trần Anh Sơn					0	0%	Bố đẻ
4.9	Nguyễn Văn Cơ					0	0%	Bố vợ
4.10	Nguyễn Thị Duyên					0	0%	Mẹ vợ
<i>Tổ chức liên quan</i>								

4.1	Công ty CP Dược trung ương Mediplantex		Thành viên HDQT			0	0%	
5	<b>TRẦN THỊ MINH</b>		<b>Thành viên HDQT</b>	<b>201339902, cấp ngày 01/4/2008 tại CA TP. Đà Nẵng</b>	<b>47D Hồ Biểu Chánh P hòa Cường Nam Q Hải Châu TPĐN</b>	<b>3.300</b>	<b>0,19%</b>	
<i>Cá nhân liên quan</i>								
5.1	Trần Hòa					0	0%	Cha
5.2	Võ Thị Huynh					0	0%	Mẹ
5.3	Nguyễn Bình					0	0%	Chồng
5.4	Nguyễn Minh Thục					0	0%	Con
5.5	Nguyễn Minh Khang					0	0%	Con
5.6	Trần Văn Liễu					0	0%	Anh
5.7	Trần Văn Ân					0	0%	Anh
5.8	Trần Văn Hàng					0	0%	Anh

5.9	Trần Văn Lâm					0	0%	Anh
5.10	Trần Văn Thanh					0	0%	Anh
5.11	Trần Thị Sanh					0	0%	Chị
5.12	Văn Thị Lệ Phương					0	0%	Chị Dâu
5.13	Nguyễn Thị Kiều Yến					0	0%	Chị Dâu
5.14	Nguyễn Thị Phượng Hoàng					0	0%	Chị Dâu
5.15	Hoàng Thị Hào					0	0%	Chị Dâu
5.16	Nguyễn Nhạc Thái					0	0%	Anh Rể
5.17	Phạm Thị Minh Thương					0	0%	Chị Dâu
5.18	Nguyễn Thi					0	0%	Bố chồng
5.19	Trần Thị Đương					0	0%	Mẹ chồng

<b>II. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên BKS</b>								
<b>1</b>	<b>NGÔ THỊ THU HIỀN</b>		<i>Thành viên BKS</i>	<i>040179010430 ngày cấp: 28/6/2021 nơi cấp: Cục cảnh sát QLHH về trật tự xã hội</i>	<i>18/1 Trần Tân Mới,P.Hòa Thuận Tây,Q.Hải Châu, ĐN</i>	<b>300 CP</b>	<b>0.04%</b>	
<i>Các cá nhân liên quan</i>								
1.1	Hồ Tuấn Anh					0	0%	Chồng
1.2	Hồ Tuấn Vũ					0	0%	Con
1.3	Hồ Thị Ngọc Khánh					0	0%	Con
1.4	Ngô Đức Thảo					0	0%	Bố đẻ
1.5	Lê Thị Thêm					0	0%	Mẹ đẻ
1.6	Hồ Công Minh					0	0%	Bố chồng
1.7	Nguyễn Thị Lan Cảnh					0	0%	Mẹ chồng

1.8	Ngô Tất Đạt					0	0%	Anh trai
1.9	Ngô Thị Hồng Hương					0	0%	Chị gái
1.10	Đào Thị Vân Anh					0	0%	Chị dâu
1.11	Nguyễn Xuân Ngọc					0	0%	Anh rể
2	<b>HÀ LAN ANH</b>		<b>Thành viên BKS</b>	<b>00818200009</b> <b>Ngày cấp:</b> <b>14/10/2013</b> <b>Nơi cấp: Cục trưởng</b> <b>Cục CS ĐKQL cư trú</b> <b>và DLQG về Dân cư</b>	<b>P801 Dự án Khu</b> <b>nhà ở để bán, P.</b> <b>Cầu Diễn, Q. Nam</b> <b>Từ Liêm, Hà Nội</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>	
<i>Các cá nhân liên quan</i>								
2.1	Hà Đức Vương					0	0%	Bố đẻ
2.2	Trần Thị Bích					0	0%	Mẹ đẻ
2.3	Nguyễn Văn Hội					0	0%	Bố chồng

2.4	Nguyễn Thị Lý					0	0%	Mẹ chồng
2.5	Hà Anh Tuấn					0	0%	Em trai
2.6	Châu Thu Hà					0	0%	Em dâu
2.7	Nguyễn Phúc Đồng					0	0%	Chồng
2.8	Nguyễn Ngọc Minh					0	0%	Con
2.9	Nguyễn Tuệ Minh					0	0%	Con
2.10	Nguyễn Phúc Minh					0	0%	Con
3	<b>NGUYỄN THẾ NAM</b>		<b>Thành viên BKS</b>	<b>201733638 ngày cấp: 12/06/2013 tại Công An TP Đà Nẵng</b>	<b>16 Đỗ Thúc Tịnh- P. Khuê Trung – Q. Cẩm Lệ - TP Đà Nẵng</b>	<b>2.000 CP</b>	<b>0,11%</b>	
<i>Các cá nhân liên quan</i>								
3.1	Trần Thị Bích Đào					0	0%	Vợ
3.2	Trần Thị Bích Hồng					0	0%	Em vợ

3.3	Trần Trung Nhân					0	0%	Em vợ
3.4	Trần Đại Nghĩa					0	0%	Em vợ
3.5	Nguyễn Trần Anh Thơ					0	0%	Con ruột
3.6	Trần Bình					0	0%	Bố vợ
3.7	Trần Thị Hiền					0	0%	Mẹ vợ
<b>III. Tổng giám đốc</b>								
1.	<b>TRƯƠNG THOẠI NHÂN</b>		<b>Tổng giám đốc</b>		<b>173 Lý Triện, Hòa Khê, Thanh Khê, Đà Nẵng</b>	<b>751.170 CP</b> <b>Trong đó:</b> <b>- Sở hữu cá nhân : 401.170 CP</b> <b>- Đại diện cho Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP : 350.000CP</b>	<b>42,92%</b>	
<b>IV. Kế toán trưởng</b>								
1.	<b>TRẦN ĐÀM THỊ VIỆT</b>		<b>Kế toán</b>	<b>049192013715 cấp ngày 09/08/2022 tại Cục cảnh</b>	<b>Khôi Hà Quảng Đông,</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>	

			<i>trưởng</i>	<i>sát QLHC về TTXH</i>	<i>Phường Điện Dương, Thị Xã Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam</i>			
<i>Các cá nhân liên quan</i>								
1.1	Trần Văn Chát					0	0%	Cha ruột
1.2	Nguyễn Thị Yên					0	0%	Mẹ ruột
1.3	Trần Thị Tuyền					0	0%	Chị ruột
1.4	Đoàn Thanh Bình					0	0%	Anh rể
1.5	Trần Đàm Việt Anh					0	0%	Em ruột
1.6	Trần Đàm Đức					0	0%	Em ruột
<b>V. Thư ký công ty</b>								
<b>1.</b>	<b>ĐÔNG HUỖNH KHÁNH HÒA</b>		<i>Thư ký công ty</i>	<i>048190005955 cấp ngày 17/8/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH</i>	<i>Tổ 21, P. Tam Thuận, Q. Thanh Khê,</i>	<b>0</b>	<b>0%</b>	



					<i>TP. Đà Nẵng</i>			
<i>Các cá nhân liên quan</i>								
1.1	Đồng Đắc Tiến					0	0%	Bố
1.2	Huỳnh Thị Trâm					0	0%	Mẹ
<b>VI. Người phụ trách quản trị công ty</b>								
<b>1.</b>	<b>HOÀNG THỊ MINH TÂM</b>		<i>Người phụ trách quản trị công ty</i>	<i>048188000575 cấp ngày 4/19/2021 tại Cục cảnh sát QLHH về TTXH</i>	<i>21/27 Chế Lan Viên, Mỹ An, Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng</i>	<b>2.000</b>	<b>0,11%</b>	
<i>Các cá nhân liên quan</i>								
1.1	Hoàng Xuân Tuệ					0	0%	Bố
1.2	Nguyễn Thị Nga					0	0%	Mẹ
1.3	Hoàng Anh Tuấn					0	0%	Em trai